TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 39/2018/DS-ST
Ngày: 17 - 9- 2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Thọ
2. Ông Dương Hải Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông K' Mích - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 212/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản "* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị V** (còn gọi Hương Sơn), sinh năm: 1963
Địa chỉ: đường H, Phường C , thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1968
Địa chỉ: đường N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
(Bà V và bà H đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì:

Ngày 26/02/2018, bà Lê Thị H có vay của bà Nguyễn Thị V số tiền 2.730.000.000đ *(Hai tỷ bảy trăm bảy trăm ba mươi triệu đông),* bà H hẹn trả dần cho bà V mỗi tháng 100.000.000đ *(Một trăm triệu đồng)* vào ngày 30 hàng tháng, thời hạn trả bắt đầu từ ngày 30/3/2018. Ngoài ra, bà H còn hứa khi có tiền vay từ ngân hàng bà H sẽ trả cho bà V 500.000.000đ *(Năm trăm triệu đồng*. Tuy nhiên, khi có tiền bà H không thực hiện trả tiền cho bà V theo thỏa thuận.

Nay bà V yêu cầu bà Lê Thị H phải trả cho bà số tiền gốc 2.730.000.000đ *(Hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng)*.

Do bà Lê Thị H đã được triệp tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, nên Toà án nhân dân thành phố Đ tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án không tiến hành hòa giải được do bà H vắng mặt.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Lê Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ gốc 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm bảy trăm ba mươi triệu đồng)* theo giấy vay tiền ghi ngày 26/02/2018 và tiền lãi suất tính từ tháng 03 năm 2018 đến ngày 17/9/2018 là 06 tháng: 2.730.000.000đ x 0,75% x 6 tháng = 122.850.000đ *(một trăm hai mươi hai triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Bị đơn bà Lê Thị H xác định bà có ghi giấy vay nợ ghi ngày 26/02/2018, tuy nhiên đây là khoảng tiền chốt lại từ việc vay mượn chơi huê, chứ không phải vay một lần; bà đồng ý trả cho bà V số tiền nợ này nhưng yêu cầu được trả 50.000.000đ/tháng *(năm mươi triệu/ 1tháng)* cho đến khi thanh toán hết khoản tiền nợ, nhưng không đồng ý trả tiền lãi phát sinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ phát biểu ý kiến về việc thuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án căn cứ Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V. Buộc bà Lê Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị V số tiền 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng)* nợ gốc và tiền nợ lãi theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên Tòa ngày 16/7/2018, Hội đồng xét xử sơ thẩm tạm ngừng phiên Tòa để tiến hành thủ tục giám định chữ viết trong giấy vay tiền ghi ngày 26/02/2018 theo đề nghị của bị đơn. Tuy nhiên, bị đơn không thực hiện thủ tục giám định theo quy định nên căn cứ khoản 2 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành phiên tòa.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Xuất phát từ giấy vay tiền của bà Lê Thị H ghi ngày 26/02/2018, bà Nguyễn Thị V khởi kiện yêu cầu buộc bà H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ gốc là 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu*

đồng) và tiền lãi phát sinh theo quy định, nên căn cứ khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 xác định đây là vụ án *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ.

[3] *Về nội dung tranh chấp:* Theo giấy vay tiền do bà Lê Thị H ký xác nhận được nguyên đơn xuất trình bản chính tại Tòa án, thì bà Lê Thị H có vay của bà Nguyễn Thị V (tên thường gọi là Hương Sơn) số tiền 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng)*, theo đó có thỏa thuận mỗi tháng sẽ trả cho bà V số tiền 100.000.000đ *(một trăm triệu đồng)* vào ngày 30 hàng tháng, thời gian thực hiện bắt đầu tính từ ngày 30/3/2018. Ngoài ra, còn thỏa thuận nếu có tiền ngân hàng bà H sẽ trả trước cho bà V 500.000.000đ *(năm trăm triệu đồng)*. Do bà H không thực hiện thỏa thuận nên bà V khởi kiện yêu cầu bà phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm bảy trăm ba mươi triệu đồng)* nợ gốc và tiền lãi theo lãi suất quy định.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy, việc vay mượn tiền giữa bà H và bà V thực tế có xảy ra, bà H xác định Giấy mượn tiền ghi ngày 26/02/2018 với số tiền 2.730.000.000 đồng là do chính bà ký xác nhận và bà có trách nhiệm trả khoản tiền này, nên việc bà V khởi kiện yêu cầu bà H có trách nhiệm thanh toán cho bà số tiền 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng)* nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với khoản tiền lãi, bà V yêu cầu bà H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền lãi phát sinh từ tháng 4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm là 06 tháng với lãi suất 0,75%/tháng là phụ hợp nên cần chấp nhận, cụ thể số tiền lãi được tính như sau:

2.730.000.000đ x 0,75% x 06 tháng = 122.850.000đ *(một trăm hai mươi hai triệu tám trăm năm mươi triệu đồng)*.

[5] *Về án phí:* Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463; khoản 1 Điều 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 và điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* đối với bà Lê Thị H.

Buộc bà Lê Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị V số tiền 2.730.000.000đ *(hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng)* nợ gốc và 122.850.000đ *(một trăm hai mươi hai triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)* nợ lãi. Tổng cộng, bà Lê Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị V số tiền 2.852.850.000đ *(hai tỷ tám trăm năm mươi hai triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị V có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc bà Lê Thị H phải chịu 89.057.000đ *(tám mươi chín triệu không trăm năm mươi bảy ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 43.300.000đ *(bốn mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007931 ngày 09/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKS T.P Đ;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền